

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN 11+ CN 12, Cụm CN An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.755.998
- Fax: 02203.755.113 Email: anphat@anphatplastic.com
- Vốn điều lệ: 1.711.999.760.000 đồng
- Mã chứng khoán: AAA

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	041601/2019/NQ- ĐHĐ	16/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

II. Hội đồng quản trị (năm 2019)

1. Thông tin về thành viên của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT	09/03/2007	5	100%	
2	Nguyễn Lê Trung	Thành viên HĐQT kiêm	09/03/2007	5	100%	

		Tổng Giám đốc				
3	Phạm Hoàng Việt	Thành viên HĐQT	09/03/2007	5	100%	
4	Hòa Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT kiêm PTGD phụ trách Tài chính – Kế toán	17/04/2010	5	100%	
5	Đình Xuân Cường	Thành viên HĐQT	08/02/2018	5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược đề ra bởi HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp để nắm bắt tình hình và định hướng sản xuất của công ty. HĐQT cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp để ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời cho Ban điều hành triển khai thực hiện.
- Ngoài ra, HĐQT tham gia giám sát các hoạt động khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện Hội đồng quản trị chưa thành lập tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2019)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	022201/2019/NQ- HĐQT	22/02/2019	Về việc chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019
2	010401/2019/NQ- HĐQT	01/04/2019	Về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019
3	110401/2019/NQ- HĐQT	11/04/2019	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
4	041501/2019/NQ - AP	15/04/2019	Về việc thay đổi trụ sở chính, Người đại diện theo pháp luật đối với Công ty TNHH Khu công nghiệp

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			kỹ thuật cao An Phát
5	070601/2019/NQ- HĐQT	07/06/2019	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019
6	190701/2019/NQ - HĐQT	19/07/2019	Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2019
7	0608/2019/NQ - HĐQT	06/08/2019	Chấp thuận đề nghị của nhà đầu tư sở hữu chứng quyền
8	150801/2019/QĐ - HĐQT	15/08/2019	Bổ nhiệm cán bộ quản lý Công ty
9	260901/2019/NQ - HĐQT	26/09/2019	Về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
10	151001/2019/NQ - HĐQT	15/10/2019	Thông qua việc dừng triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP) 2019
11	071101/2019/NQ - HĐQT	07/11/2019	Thông qua chủ trương đầu tư ra nước ngoài – Hoa Kỳ

III. Ban kiểm soát (năm 2019)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	19/3/2016	4	100%	
2	Bà Văn Thị Lan Anh	Ủy viên BKS	16/5/2009	4	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Ủy viên BKS	08/2/2018	4	100%	

- 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông**
- Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2019.
 - Hàng tháng, Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn công ty.
 - Hàng quý, Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong Công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có)

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa học, các buổi tập huấn theo quy định về quản trị công ty. Ngoài ra, HĐQT còn sắp xếp và cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm nâng các tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán (năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản chứng	Chức vụ tại	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có	Thời điểm không	Ghi chú
-----	-------------------------	--------------------	----------------	-----------------------------------	---------	-------------------------------------	-----------------------	------------

		khoán	Công ty (nếu có)			liên quan	còn là người có liên quan	
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings			0801210129, cấp lần đầu ngày 31/03/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 03/09/2019	Lô CN11 + CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	31/03/2017		
2	Công ty Cổ phần An Tiến Industries	-	-	520046637 2, cấp lần đầu ngày 01/10/2009, thay đổi lần thứ 9 ngày 28/09/2018	KCN Phía Nam, xã Văn Tiến, TP.Yên Bái, T.Yên Bái	01/10/2009		
3	Công ty TNHH KCN Kỹ thuật cao An Phát	-	-	080122548 5, cấp lần đầu ngày 27/10/2017, thay đổi lần thứ 4 ngày 25/05/2018	Cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải	27/10/2017		

					Dương			
--	--	--	--	--	-------	--	--	--

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên công ty	Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings	Công ty mẹ	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	1.410.000.001
2	Công ty cổ phần An Thành Bicsol	Công ty Con cấp 2	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	1.385.244.104.922
3	Công ty cổ phần Liên Vận An Tín	Công ty con cấp 2	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	1.291.636.363
4	Công ty Cổ phần An Tiến Industries	Công ty con cấp 1	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	128.677.992.558
5	An Thanh Bicsol Singapore PTE.,Ltd	Công ty Con cấp 2	Bán hàng, cung cấp dịch vụ	78.738.874.746
6	Công ty cổ phần An Thành Bicsol	Công ty Con cấp 2	Mua hàng hóa, dịch vụ	155.374.206.587
7	Công ty Cổ phần Liên Vận An Tín	Công ty Con cấp 2	Mua hàng hóa, dịch vụ	60.612.082.851
8	Công ty cổ phần An Tiến Industries	Công ty con cấp 1	Mua hàng hóa, dịch vụ	108.986.171.219
9	Công ty Cổ Phần Nhựa Bao Bì An Vinh	Công ty Con cấp 3 (đã thoái vốn)	Mua hàng hóa, dịch vụ	4.737.000
10	An Thanh Bicsol Singapore PTE.,Ltd	Công ty Con cấp 2	Mua hàng hóa, dịch vụ	5,229,658,990

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

a. *Giao dịch giữa công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*

Không có

b. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành*

Không có

c. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành*

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2019)

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Số CMTND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Anh Dương	00011358 89	Chủ tịch HDQT	Nam	CMND							
1.1	Phạm Dũng	076C0019 28	Bố ruột	Nam	CMND							
1.2	Vũ Thị Được	003C1138 63	Mẹ ruột	Nữ	CMND							
1.3	Nguyễn Thanh Hoa		Vợ	Nữ	CMND							
1.4	Phạm Duy Anh		Con trai	Nam	CMND							

1.5	Phạm Gia Vinh		Con trai	Nam						
1.6	Phạm Kiên Trung		Con trai	Nam						
1.7	Phạm Nguyệt Minh	003C2068 99	Em gái	Nữ	CMND					
1.8	Phạm Hoàng Việt	003C2061 12	Em trai	Nam	CMND					
1.9	Lê Mạnh Hùng		Em rể	Nam	CMND					
1.10	Nguyễn Nguyệt Linh	009C0033 42	Em dâu	Nữ	CMND					

1.11	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Chủ tịch HĐQT		ĐKKD					
2	Nguyễn Lê Trung	044C6999 99	TV HĐQT kiêm TGD	Nam	CMND					
2.1	Nguyễn Văn Minh		Bố ruột	Nam	CMND					
2.2	Lê Thị Liên		Mẹ ruột	Nữ	CMND					
2.3	Đặng Thị Hòa	044C0819 761	Vợ	Nữ	CMND					
2.4	Nguyễn Phương Anh		Con	Nữ						
2.5	Nguyễn Khánh Linh		Con	Nữ						
2.6	Nguyễn Chung Thủy		Em	Nữ	CMND					
2.7	Nguyễn Trung Hiếu		Em	Nam	CMND					

2.8	Nguyễn Hồng Thảo		Em	Nữ	CMND								
2.9	Lương Hùng Thắng		Em rể	Nam	CMND								
2.10	Phạm Thị Ánh		Em dâu	Nữ	CMND								
2.11	Nguyễn Tiến Khánh		Em rể	Nam	CMND								
2.12	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Thành viên HĐQT		ĐKKD								
3	Phạm Hoàng Việt	003C206112	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	Nam	CMND								
3.1	Phạm Dũng	076C001928	Bố ruột	Nam	CMND								

3.2	Vũ Thị Được	003C1138 63	Mẹ ruột	Nữ	CMND					
3.3	Nguyễn Nguyệt Linh	009C0033 42	Vợ	Nữ	CMND					
3.4	Phạm Nguyễn Anh		Con trai	Nam						
3.5	Phạm Nguyễn Bảo Châu		Con gái	Nữ						
3.6	Phạm Anh Dương	00011358 89	Anh	Nam	CMND					
3.7	Phạm Nguyệt Minh	003C2068 99	Chị	Nữ	CMND					

3.8	Nguyễn Thanh Hoa		Chị dâu	Nữ	CMND					
3.9	Lê Mạnh Hùng		Anh rể	Nam	CMND					
3.10	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Thành viên HĐQT		ĐKKD					
3.11	Công ty Cổ phần An Thành Biesol		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD		ĐKKD					
4	Hòa Thị Thu Hà	001C113354	TV HĐQT kiêm PTGD Phụ trách Tài chính - Kế toán	Nữ	CMND					
4.1	Nghiêm Thị Loan		Mẹ ruột	Nữ	CMND					

4.2	Phạm Văn Bao		Chồng	Nam	CMND					
4.3	Phạm Việt Hưng		Con trai	Nam						
4.4	Phạm Minh Hiền		Con trai	Nam						
4.5	Hòa Thị Hằng		Em	Nữ	CMND					
4.6	Hòa Thị Hiền		Em	Nữ	CMND					
4.7	Phan Tiến Luật		Em rể	Nam	CMND					
4.8	Vũ Trí Tiến		Em rể	Nam	CMND					
4.9	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings		Phó Giám đốc Tài chính		ĐKKD					

5	Đinh Xuân Cường		Thành viên HĐQT	Nam	CMND					
5.1	Đinh Công Đạc		Bố đẻ	Nam	CMND					
5.2	Hứa Thị Xuân		Mẹ đẻ	Nữ	CMND					
5.3	Dương Thanh Hoa		Vợ	Nữ	CMND					
5.4	Đinh Lam Ngọc		Con	Nữ						
5.5	Đinh Dương Phú		Con	Nam						
5.6	Đinh Khánh Quỳnh		Chị ruột	Nữ	CMND					

5.7	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings	Thành viên HDQT kiêm TGD	ĐKKD							
5.8	Công ty Cổ phần An Tiến Industries	Chủ tịch HDQT kiêm TGD	ĐKKD							
6	Nguyễn Thị Giang	Trưởng BKS	CMND	Nữ						
6.1	Nguyễn Đức Đại	Bố ruột	CMND	Nam						
6.2	Vũ Thị Thắm	Mẹ ruột	CMND	Nữ						
6.3	Bùi Văn Duy	Chồng	CMND	Nam						

6.4	Nguyễn Thị Dung		Chị	Nữ	CMND														
6.5	Phạm Văn Hoàng		Anh rể	Nam	CMND														
6.6	Nguyễn Đức Duy		Em	Nam	CMTND														
6.7	Nguyễn Đức Bình		Em	Nam															
7	Văn Thị Lan Anh	46012000 007620	Thành viên BKS	Nữ	CMND														
7.1	Văn Xuân Thành		Bó ruột	Nam	CMND														
7.2	Phạm Thị Mìn		Mẹ ruột	Nữ	CMND														

7.3	Đặng Thành Khương		Chồng	Nam	CMND						
7.4	Đặng Lan Nhi		Con	Nữ	CMND						
7.5	Đặng Gia Nhật Minh		Con	Nam							
7.6	Văn Xuân Thuận		Em	Nam	CMND						
7.7	Văn Thị Phương Thảo		Em	Nữ	CMND						
7.8	Văn Thị Bích Hạnh		Em	Nữ	CMND						
7.9	Nguyễn Thị Ánh Ngọc		Em dâu	Nữ	CMND						
7.10	Lưu Trường Phúc		Em rể	Nam	CMND						
8	Nguyễn Thị Phụng	46010002 196829	Thành viên BKS	Nữ	CMND						
8.1	Nguyễn Đình Tiêu		Bố đẻ	Nam	CMND						

8.2	Vũ Thị Bạo		Mẹ đẻ	Nữ	CMND						
8.3	Trần Văn Chúc		Bố chồng	Nam	CMND						
8.4	Lê Thị Liên		Mẹ chồng	Nữ	CMND						
8.5	Trần Văn Việt		Chồng	Nam	CMND						
8.6	Trần Nhật Minh		Con đẻ	Nam	CMND						
8.7	Nguyễn Thị Bích		Chị ruột	Nữ	CMND						
8.8	Đoàn Bá Hà		Anh rể	Nam	CMND						
8.9	Nguyễn Thị Xoa		Em ruột	Nữ	CMND						
8.10	Phạm Văn Trang		Em rể	Nam	CMND						
8.11	Nguyễn Thị Xuyên		Em ruột	Nữ	CMND						

8.12	Nguyễn Thị Uyên	Em ruột	Nữ	CMND					
9	Đoàn Việt Khương	Người được ủy quyền CBTT	Nam	CMND					
9.1	Đoàn Việt Khoa	Bố ruột	Nam	CMND					
9.2	Nguyễn Thị Phương	Mẹ ruột	Nữ	CMND					
9.3	Đoàn Quốc Trường	Em	Nam	CMND					
9.4	Đoàn Văn Khuyển	Em	Nam	CMND					
9.5	Vũ Thị Hà Giang	Vợ	Nữ	CMND					
9.6	Đoàn Vũ Hà Trang	Con	Nữ						

9.7	Đoàn Vũ Bình Minh		Con	Nam									
9.8	Phạm Thị Diễm		Em dâu	Nữ	CMND								
10	Trần Thị Thoan		Phó TGD thường trực	Nữ	CMND								
10.1	Trần Phúc Minh		Bố ruột	Nam	CMND								
10.2	Phạm Thị Thoa		Mẹ ruột	Nữ	CMND								
10.3	Trần Thị Thoan		Chị gái	Nữ	CMND								
10.4	Trần Phúc Thuận		Em trai	Nam						17/04/2002	CA Hải Dương	Hồng Phong - Nam Sách - Hải Dương	
10.5	Nguyễn Thị Tươi		Em dâu	Nữ	CMND								
10.6	Nguyễn Phúc Dương		Chồng	Nam	CMND								
10.7	Nguyễn Lâm Phương Linh		Con	Nữ									

10.8	Nguyễn Bảo Châu		Con	Nữ						
11	Đặng Thị Quỳnh Phương		Phó TGD phụ trách kinh doanh	Nữ	CMND					
11.1	Đặng Đình Tuyền		Bố ruột	Nam	CMND					
11.2	Nguyễn Thị Phương Loan		Mẹ ruột	Nữ	CMND					
11.3	Đặng Kim Chung		Chồng	Nam	CMND					
11.4	Đặng Kim Anh		Con	Nữ						
11.5	Đặng Tuấn Tùng		Em trai	Nam	CMND					
12	Ngô Văn Thụ		Phó TGD phụ trách sản xuất	Nam	CMND				15/08/2019	Bổ nhiệm
12.1	Ngô Văn Vuôn		Bố ruột / Father	Nam	CMND				15/08/2019	

12.2	Nguyễn Thị Hué		Vợ / Wife	Nữ	CMND				15/08/2019	
12.3	Ngô Anh Duy		Con trai / Son	Nam	CMND				15/08/2019	
12.4	Ngô Tuệ Lâm		Con gái / Daughter	Nữ	CMND				15/08/2019	
12.5	Ngô Tuệ Mẫn		Con gái / Daughter	Nữ	CMND				15/08/2019	
12.6	Ngô Văn Thìn		Em trai/Brother	Nam	CMND				15/08/2019	
12.7	Ngô Thị Thùy		Em gái / Sister	Nữ	CMND				15/08/2019	
12.8	Dương Văn Trường		Em rể / Brother-in-law	Nam	CMND				15/08/2019	
12.9	Vũ Thị Hương		Em dâu / Sister-in-law	Nữ	CMND				15/08/2019	
13	Nguyễn Thị Thùy Vân		Kế toán trưởng	Nữ	CMND				04/2018	

13.1	Vũ Thị Luyến		Mẹ đẻ	Nữ	CMND				04/2018	
13.2	Nguyễn Xuân Ngái		Bố đẻ	Nam	CMND				04/2018	
13.3	Vũ Mạnh Hương		Chồng	Nam	CMND				04/2018	
13.4	Vũ Thị Thanh Huyền		Con đẻ	Nữ	CMND				04/2018	
13.5	Vũ Mạnh Dũng		Con đẻ	Nam	CMND				04/2018	

2. *Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holding	Cổ đông lớn/Người có liên quan của người nội bộ	79.817.140	46,62%	82.305.630	48,08%	Tăng tỷ lệ sở hữu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Công ty thông qua nhiều chính sách quan trọng trong chiến lược phát triển, thay đổi tên giao dịch của công ty và điều chỉnh điều lệ Công ty.

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)



PHẠM ÁNH DƯƠNG